

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 73/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2024 về việc tranh chấp “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Thu N**, sinh năm 1984

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1982

Đều trú tại: **thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị **Phạm Thị Thu N** và bị đơn anh **Nguyễn Văn Đ**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 01 (một) con chung cháu **Nguyễn Thị Thùy L**, sinh ngày 17/11/2008. Khi ly hôn, bị đơn anh **Nguyễn Văn Đ** đồng ý giao con chung cháu **Nguyễn Thị Thùy L** cho nguyên đơn chị **Phạm Thị Thu N** trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm

con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2. *Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:* Nguyên đơn chị **Phạm Thị Thu N** không yêu cầu bị đơn anh **Nguyễn Văn Đ** thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. *Về tài sản chung và nợ chung:* không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí:* Nguyên đơn chị **Phạm Thị Thu N** tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004635 ngày 11/5/2024 của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên nên được hoàn trả lại cho chị **Phạm Thị Thu N** 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Phú Hòa;
- Chi cục THADS H. Phú Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã An Thọ, H. Tuy An, tỉnh Phú Yên
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tâm